

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ V  
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 18/2023/DS-ST

Ngày: 20/07/2023

*“V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản”*

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ V - NGHỆ AN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Hồ Nữ Hạnh Dung

*Các hội thẩm nhân dân:* ông Nguyễn Công Thâm và ông Trần Quốc Đâu

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Mai An - Cán bộ Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh Nghệ An.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố V tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Thu Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 07 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố V xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 81/2023/TLST-DS ngày 08/05/2023 về tranh chấp “hợp đồng vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 33/2023/QĐXXST-DS ngày 30 tháng 06 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 24/2023/QĐST-DS ngày 10/07/2023 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Trần Châu L - sinh năm 1992

Nơi ĐKKHKT: khối M, phường L, TP.V, Nghệ An – có mặt

2. *Bị đơn:* - Anh Trương Diên T - sinh năm 1986

- Chị Phan Thị H – sinh năm 1990

Cùng ĐKKHKT tại: khối 12, phường Đ, TP.V, tỉnh Nghệ An

Chỗ ở hiện nay: xóm K, xã N, TP.V, Nghệ An – đều vắng mặt

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Tại đơn khởi kiện đề ngày 22/02/2023 và bản tự khai ngày 26/05/2023, nguyên đơn là chị Trần Châu L trình bày:

Do có mối quan hệ quan biết, vợ chồng anh Trương Diên T và chị Phan Thị H có mở ốt bán cây cảnh ở gần nhà chị nên ngày 05/02/2020, chị L có cho anh T, chị H vay số tiền 120.000.000 đồng để làm ăn. Khi chị L giao số tiền này cho vợ chồng anh T, chị H thì hai bên có lập hợp đồng vay tiền, được công chứng tại Văn phòng công chứng T, TP.V. Nội dung hợp đồng thể hiện anh T, chị H có vay của chị L số tiền 120.000.000 đồng và hẹn đến hết ngày 05/02/2021 hoàn trả, lãi suất theo lãi công bố của Nhà nước hiện hành. Đến hạn trả nợ, không thấy anh T, chị H trả tiền như đã hẹn, chị L đã đến nhà tìm anh T, chị H thì anh T, chị H xin khuất nợ. Những

lần sau đó, anh T, chị H tiếp tục hứa sẽ trả tiền nhưng đến nay vẫn chưa trả số tiền đã vay. Nay chị L yêu cầu anh T, chị H trả khoản tiền nợ gốc đã vay là 120.000.000 đồng.

Bị đơn là anh Trương Diên T và chị Phan Thị H mặc dù đã được Tòa án triệu tập họp lệ tham gia tố tụng nhiều lần nhưng vẫn vắng mặt không rõ lý do và không cung cấp tài liệu, chứng cứ hay ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Anh Trương Diên T và chị Phan Thị H hiện nay đang cư trú tại xóm Kim Mỹ, xã Nghi Ân, TP.V, Nghệ An nên Tòa án đã tiến hành tổng đạt họp lệ Thông báo thụ lý; Giấy triệu tập; Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải ... nhiều lần nhưng anh T, chị H vẫn không có mặt tại Tòa án để giải quyết nên vụ án không tiến hành hòa giải được.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố V tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong giải quyết vụ án: Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử: quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng: nguyên đơn đã chấp hành đúng quy định, bị đơn chưa chấp hành đúng quy định tại Điều 70, 71 BLTTDS. Về việc giải quyết vụ án: áp dụng Điều 463, Điều 465, Điều 466, Điều 468 BLDS, đề nghị Hội đồng xét xử: chấp yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn buộc anh Trương Diên T và chị Phan Thị H phải trả cho chị Trần Châu L số tiền gốc 120.000.000 đồng; về án phí: anh T, chị H phải chịu án phí DSST. Hoàn trả lại số tiền tạm ứng án phí chị L đã nộp tại chi cục thi hành án dân sự TP.V.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Đây là vụ án dân sự về tranh chấp hợp đồng vay tài sản; bị đơn hiện cư trú tại thành phố V nên Tòa án nhân dân thành phố V thụ lý giải quyết là đúng với quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn đã được Tòa án triệu tập họp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không rõ lý do nên theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng Dân sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vắng mặt anh T, chị H.

[2]. Về nội dung: Xét các yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

Đối với yêu cầu trả số tiền nợ gốc: Nguyên đơn yêu cầu bị đơn trả số nợ gốc là 120.000.000 đồng. Để chứng minh cho yêu cầu này, quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn đã cung cấp bản gốc “Hợp đồng vay tiền” ngày 05/02/2020 được hai bên ký nhận, lập tại Văn phòng Công chứng T, TP.V. Nội dung hợp đồng thể hiện

anh T, chị H có vay của chị L số tiền 120.000.000 đồng và hẹn đến hết ngày 05/02/2021 hoàn trả số tiền này. Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã nhiều lần tổng đạt các Thông báo về phiên họp kiểm tra, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải; Thông báo nội dung phiên họp kiểm tra, tiếp cận, công khai chứng cứ, mặc dù đã được triệu tập họp lệ nhiều lần nhưng bị đơn vẫn vắng mặt mà không ủy quyền cho ai tham gia làm việc và cũng không gửi bản trình bày ý kiến cũng như không cung cấp bất kỳ tài liệu chứng cứ gì phản đối lại yêu cầu khởi kiện và các tài liệu chứng cứ kèm theo đơn khởi kiện của nguyên đơn về cho Tòa án. Hội đồng xét xử thấy rằng: Hợp đồng vay tiền ngày 05/02/2020 do chính anh T, chị H ký nhận, có công chứng viên của Văn phòng Công chứng T chứng nhận. Do đó việc anh T, chị H vay chị L 120.000.000 đồng là có thật. Xét cả hai bên khi tham gia giao dịch đều có năng lực hành vi dân sự, hoàn toàn tự nguyện; hình thức, nội dung không trái với các quy định của pháp luật nên các thỏa thuận này có hiệu lực pháp luật với các bên đã giao kết. Anh Trương Diên T và chị Phan Thị H là người vay tiền nên có nghĩa vụ trả nợ; quá trình giải quyết vụ án anh T, chị H không có ý kiến trình bày đối với yêu cầu khởi kiện và các tài liệu chứng cứ nguyên đơn xuất trình; đồng thời cũng không xuất trình được tài liệu chứng cứ gì về việc trả nợ cho đến ngày xét xử. Vì vậy, việc nguyên đơn khởi kiện yêu cầu anh Trương Diên T và chị Phan Thị H trả nợ số tiền gốc 120.000.000 đồng là phù hợp với quy định tại Điều 466 Bộ luật Dân sự 2015 nên cần chấp nhận.

[3]. Về án phí: Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên anh Trương Diên T và chị Phan Thị H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Áp dụng khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147; Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 463, Điều 465, Điều 466, Điều 468 và Điều 357 BLDS; khoản 2 Điều 26 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là chị Trần Châu L.

1. Buộc anh Trương Diên T và chị Phan Thị H phải trả cho chị Trần Châu L số tiền là 120.000.000 (một trăm hai mươi triệu đồng).

Kể từ ngày chị Trần Châu L có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng anh Trương Diên T và chị Phan Thị H còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 BLDS 2015.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án

dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, điều 7 và điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

2. Về án phí: Anh Trương Diên T và chị Phan Thị H phải chịu 6.000.000 đồng (sáu triệu đồng) án phí Dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả cho chị L số tiền 3.000.000 đồng (ba triệu đồng) tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố V theo số biên lai 0001588 ngày 24/04/2023.

3. Nguyên đơn có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày; bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Nghệ An
- VKSND TP. V
- Chi cục THADS TP. V
- Các đương sự
- Lưu HS

**Hồ Nữ Hạnh Dung**